

KINH THIÊN SANH TỬ

Hán Dịch: Sa môn Chi Pháp Độ (đời Tây Tấn)

Việt Dịch: HT.Chánh Lạc

--- oOo ---

Nguồn

www.quangduc.com

Chuyển sang ebook 11 - 8 - 2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website <http://www.phatphaponline.org>

--- oOo ---

Nghe như vậy:

Một thời Chúng Hựu (Thế Tôn) du hóa tại núi Kỳ xà quật, thuộc thành La duyệt kỳ (Vương xá). Bấy giờ cư sĩ Thiên Sanh, bệnh tật nguy cấp, bảo con:

–Sau khi cha mất, con phải hướng sáu phương mà lễ bái.

Cư sĩ Thiên Sanh ngay ngày hôm sau thì qua đời. Người con bèn cung kính lo việc chôn cất, cúng dường tang sự xong, liền dậy sớm, tắm rửa, mặc áo mới, đứng trên bờ sông lễ bái sáu phương, nói:

–“Tôi cung kính những chúng sanh ở phương Đông, những chúng sanh ấy cũng lễ bái cung kính tôi”. Giáp vòng các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, phương Trên và Dưới, phương nào cũng nói như vậy.

Bấy giờ vào buổi sáng sớm, đức Phật đắp y, ôm bát vừa muốn vào thành thì thấy con của cư sĩ Thiên Sanh đứng trên bờ sông lễ bái sáu phương, nói như vậy... Chúng Hựu liền đến và hỏi:

–Này con ông cư sĩ, người nghe ai nói mà lại dậy sớm, tắm rửa, mặc áo mới, đứng trên bờ bái yết sáu phương, tự nói lên lời cung kính lễ bái? Lạy các phương xong lại tắm, người cung kính vị pháp sư nào vậy, này Thiên Sanh tử?

Thiên Sanh tử thưa:

–Cha con khi sắp mất, trước có dạy như vậy, cho nên con làm theo, chứ không nghe theo thầy nào cả.

Chúng Hựu bảo:

–Này con ông cư sĩ! Lời nói của cha người không phải là sáu phương này. Và lại sớm vương tình dục nơi sáu phương, như có hành vi xấu ác, cấu uế của bốn mặt không thể sám hối. Như vậy thì thân này chết tinh thần sẽ sanh vào trong cõi ác như địa ngục. Phàm con người vì bốn việc này mà bị lao khổ, cần phải biết rõ.

Những gì là bốn?

_Một là ham thích sát sanh;

_Hai là ham thích trộm cắp;

_Ba là tà hạnh dâm dục;

_Bốn là thích nói dối.

Phật nói kệ tụng về ý nghĩa này:

Sát sanh cùng trộm cắp,

Lừa dối và nói láo,

Chạy theo vợ người khác

Kẻ trí không khen ngợi.

Lại nữa, này con ông cư sĩ! Có bốn việc đưa đến nẻo ác. Những gì là bốn?

_Một là tham dục;

_Hai là giận dữ;

_Ba là si mê;

_Bốn là sợ hãi.

Bài kệ tụng về ý nghĩa này:

Có dục, sân, si, sợ

Không lãnh thọ chánh pháp,

Do đó tiếng xấu xa,

Như trăng khuyết không tròn,

Không dục, sân, si, sợ,

Lại thừa lãnh chánh pháp,

Do đó danh tiếng thơm,

Như vàng trăng tròn đầy.

Lại nữa, này con ông cư sĩ! Có sáu tai họa làm tiêu tán tiền tài, đi vào đường ác cần phải biết. Những gì là sáu?

_ Một là thích rượu, phóng dật;

_ Hai là vào phòng người khác không đúng lúc;

_ Ba là đam mê cờ bạc;

_ Bốn là đam mê kỹ nhạc;

_ Năm là có bạn ác;

_ Sáu là trẻ nải lười biếng.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Uống rượu vào phòng khác,

Thích bài bạc, ca xướng,

Bạn ác cùng lười biếng

Bậc Thánh không khen ngợi.

Phàm rườu có sáu việc nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_Làm tiêu hao tiền bạc.

_Đưa đến bệnh hoạn.

_Khởi tranh chấp.

_Sân hận nhiều.

_Mất tiếng tốt.

_Hao tổn trí não.

Đã có những xấu ác này sẽ khiến phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến rồi thì tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Dâm tà có sáu nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_Không tự bảo vệ được thân mình.

_Không bảo vệ được vợ con.

_Không bảo vệ được gia đình quyến thuộc.

_Do nghi ngờ sanh ra xấu ác.

_Oan gia có được cơ hội.

_Các khổ vây quanh.

Đã có điều xấu ác này rồi sẽ khiến phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Vui chơi cờ bạc có sáu nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_Thắng thì sanh oán.

_Thua thì nổi nóng.

_Bạn bè thì lo lắng.

_Oan gia thì vui mừng.

_Vào tù ngục ưu phiền.

_Mọi người đều nghi ngờ.

Đã có điều xấu ác này rồi sẽ phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Ham mê ca nhạc có sáu nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_ Tâm trí thích múa,

_ Tâm trí thích ca,

_ Tâm trí thích đàn,

_ Tâm trí thích âm điệu,

_ Tâm trí thích trống,

_ Tâm trí thích những việc như vậy.

Đã có điều xấu ác này rồi sẽ phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Bạn ác có sáu nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_ Tập chuyện say sưa mê muội;

_ Tập khiến hôn loạn,

_ Tập theo nẻo buông lung,

_Tập theo đến quán rượu,

_Làm quen với kẻ tiểu non,

_Tập quen với lời nói thô bỉ.

Đã có điều xấu ác này rồi sẽ phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch.

Biếng nhác có sáu nguy biến cần phải biết. Những gì là sáu?

_Ăn no không chịu làm việc,

_Ăn đói không chịu làm việc,

_Lạnh không chịu làm việc,

_Nóng không chịu làm việc,

_Sáng không chịu làm việc,

_Tối không chịu làm việc.

Đã có điều xấu ác này rồi sẽ phé bỏ sự nghiệp, tiền tài chưa đến sẽ không đến, đã đến sẽ tiêu hết, vốn liếng có từ trước cũng hao sạch. Bài tụng nói về ý nghĩa này:

Ưu sắc, nhạc, ca múa

Ngày ngủ đêm đi chơi

Bạn ác cùng làm ác

Kẻ ấy tổn hại lớn.

Cờ bạc rượu rối loạn

Theo đuổi vợ của người

Xa hiền gần kẻ ngu

Tồn hại như trăng khuyết

Thân tự kiêu tự đại

Hủy diệt đạo Sa môn

Tà kiến và keo kiệt

Đó là kẻ tà mạn.

Phạm rượu hao tiền của

Ít lợi uống thêm khát

Bệnh rượu thêm nợ nần

Thân nguy loạn mau chóng.

Hoặc vì rượu kết bạn

Hoặc vì rượu phạm pháp

Muốn được lợi, tốt đẹp

Với rượu phải lo chừa.

Hoặc ngày như giữ giới

Tối lại trộm tà hạnh

Cũng tại vì lò rượu

Như vậy chớ có thân.

Chẳng theo đúng nóng lạnh

Như cỏ chẳng quý mình

Tinh tấn tu sự nghiệp

Như thế lợi mà hại.

Nếu chịu được nóng lạnh

Như cỏ chẳng quý mình

Tinh tấn tu sự nghiệp

Đã an lại có ích.

Đi xuống của dần tiêu

Đi lên chưa từng tổn

Dốc theo bậc tôn quý

Vì thiện nên được thiện.

Lành lớn được tạo nên

Thành thật tập hạnh lành

Thân thích đều mến ưa

Thờ giới diệt điều ác.

Cho nên cần phải tập

Đã làm rồi lại làm

Cùng thân thích đi lên

Như ngôi vua cao cả.

Lại nữa, này con ông cư sĩ! Có bốn loại giống như bạn nhưng không phải là bạn cần phải biết. Những gì là bốn?

_Hãy chọn lấy vật lạ;

_ Nói lời nịnh hót;

_ Vì muốn làm đẹp mặt mình;

_ Vì mình chỉ bày những lời sai quấy.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Bạn nhằm lấy vật lạ

Nói đẹp để êm tai

Gặp nhau toàn nịnh hót

Lời tà càng hiểm nguy.

Đó chẳng phải là bạn

Người trí không kết thân

Đã biết phải xa lìa

Như ra khỏi đường xấu.

Bạn hay chọn lấy vật lạ cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Tham chọn lấy vật ấy

_ Cho ít mà mong cầu nhiều.

_ Vì sợ sệt nên theo mình.

_ Vì điều lợi nên theo mình

Bài tụng nói về ý nghĩa này:

Phàm giữ lấy vật lạ

Cho ít mà mong nhiều

Do sợ, lợi nên theo

Kẻ tham lam đúng nhĩa.

Đấy chẳng phải là bạn

Người trí không hết thân

Đã biết nên xa lìa

Như ra khỏi đường xấu.

Bạn nói lời nịnh hót, cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Nói đời tư kẻ khác

_ Giấu đời tư của mình;

_ Ngoài mặt giả khen tốt;

_ Quay lưng thì bài xích.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Thích nói đời tư người

Đời tư mình thì giấu

Ngoài mặt giả khen tốt

Sau lưng lại nói xấu.

Kẻ đó không phải bạn

Người trí không kết thân

Đã biết phải tránh xa

Như ra khỏi đường xấu.

Bạn vì muốn làm đẹp mặt mình cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Nói việc dở đã qua của người khác;

_ Âm thầm tìm lỗi ở tương lai;

_ Cho mà không thật lòng;

_ Mong cho người gặp nguy hiểm.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Làm điều không thể làm

Bất lợi nên nói nịnh

Cho nhưng không thật lòng

Mong người nguy nhờ mình.

Kẻ đó không phải bạn

Người trí không kết thân

Đã biết phải tránh xa

Như ra khỏi đường xấu.

Bạn tà giáo cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Khuyên người sát sanh;

_ Khuyên người trộm cắp;

_ Khuyên người tà dâm;

_ Khuyên người dối láo.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Sát sanh cùng trộm cắp

Dối trá và nói láo

Theo đuổi vợ của người

Khuyên người làm như vậy.

Kẻ đó không phải bạn

Người trí không kết thân

Đã biết phải tránh xa

Như ra khỏi đường xấu.

Lại nữa, này con ông cư sĩ! Có bốn loại bạn vì lòng nhân từ sáng suốt, muốn lợi người cần phải biết. Những gì là bốn?

_Một là cùng khổ cùng vui;

_Hai là cả hai cùng lợi;

_Ba là vì hưng thịnh bản nghiệp;

_Bốn là vì lòng nhân từ thương xót.

Bài tụng về ý nghĩa này:

An nguy cùng có nhau

Nhằm mục đích thiện lợi

Dốc vì sự nghiệp bạn

Thương xót dẫn đường chánh.

Những người bạn như vậy

Kẻ trí tập học hỏi

Hãy nên theo kẻ ấy

Lợi ích, không xấu ác.

Bạn cùng khổ cùng vui, nên lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Cho những vật báu của mình;

_ Cho tài lợi đối với vợ con;

_ Cho những vật nhà mình;

_ Nói trung thực nhẫn nhịn.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Cho tài lợi của mình

Có tài lợi cũng cho

Cho tài lợi nhà mình

Nói trung thực nhẫn nhịn.

Những loại bạn như vậy

Kẻ trí tập thân cận

Hãy nên theo kẻ ấy

Lợi ích, không xấu ác.

Bạn có lợi cùng hưởng cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Không nói đòi riêng kẻ khác;

_ Không giấu đòi tư của mình

_ Gặp nhau nói điều thiện

_ Bài xích lỗi nói hai chiều.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Không nói đời tư người

Không giấu đời tư mình

Gặp nhau nói điều thiện

Bài xích nói hai chiều.

Những loại bạn như vậy

Kẻ trí tập thân cận

Hãy nên theo kẻ ấy

Lợi ích, không xấu ác.

Bạn cho bốn nghiệp cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_ Vì lợi mà hành động;

_ Vì sức lực mà hành động

_ Buông lung thì can ngăn

_ Lấy điều thiện để nuôi dưỡng.

Bài tụng về ý nghĩa này:

Hành động vì tài lợi

Dùng sức giúp an ổn

Cắt đứt sự buông lung

Nuôi dưỡng thiện chí bạn.

Những loại bạn như vậy

Kẻ trí tập thân cận

Hãy nên theo kẻ ấy

Lợi ích, không xấu ác.

Bạn nhơn từ thương xót cần lấy bốn việc để biết. Những gì là bốn?

_Dạy khuyên đứng vững để thành tựu đức tin;

_Dạy khuyên đứng vững để thành tựu giới;

_Dạy khuyên đứng vững để thành tựu văn;

_Dạy khuyên đứng vững để thành tựu thí.

Bài tụng nói về ý nghĩa này:

Đạo tín, giới, văn, thí

Hằng đem khuyên hóa người.

Những loại bạn như vậy

Kẻ trí tập thân cận

Hãy nên theo kẻ ấy

Lợi ích, không xấu ác.

Lại nữa, này con ông cư sĩ! Phạm ở phương Đông như con thờ cha mẹ. Do đó con phải lấy năm việc để cung kính chơn chánh, phụng dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với cha mẹ. Những gì là năm?

_Nhớ nghĩ báo đáp việc nhà;

_Phải lo thay thế gánh vác

_ Phải biết an ủi can ngăn

_ Chỉ mong được cung cấp, nuôi dưỡng cha mẹ

_ Chỉ vui khi thấy cha mẹ.

Cha mẹ lại lấy năm việc để yêu thương con cái. Những gì là năm?

_ Hãy tạo cơ nghiệp;

_ Cùng lo tài lợi;

_ Lo dựng vợ gả chồng;

_ Dạy học theo kinh sách đạo lý;

_ Dem của cải phò thác cho con.

Đó là hai phần ưa thích của phương Đông, được pháp của các bậc Thánh xưa chế ra, làm con phải hiếu thảo, làm cha mẹ phải từ ái thương yêu, kẻ sĩ trọng phu mong lợi ích mà pháp thiện không suy thối.

Phàm ở phương Nam như đệ tử thờ Thầy, do đó đệ tử phải lấy năm việc để cung kính chơn chánh, phụng dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với Thầy. Những gì là năm?

_ Phải hết lòng lắng nghe lời chỉ dạy

_ Hãy yêu sự học,

_ Phải siêng năng hầu hạ,

_ Đừng hành động sai trái,

_ Hãy cúng dường Thầy.

Thầy lại lấy năm việc để thương yêu giáo dục đệ tử. Những gì là năm?

_ Dạy đệ tử học những điều mình đã học,

_ Lấy nghề hay truyền cho đệ tử,

_ Khiến đệ tử siêng năng học hành,

_ Dẫn dắt đệ tử đi con đường lành;

_ Chỉ vẽ cho đệ tử biết những bạn hiền quen thuộc.

Đó là hai phần ưa thích của phương Nam, được pháp của các Thánh xưa chế định, làm đệ tử phải khiêm cung, làm Thầy phải lấy lòng nhơn từ để dạy dỗ. Kẻ sĩ trọng phu mong được lợi ích mà pháp lành không suy thối.

Phàm ở phương Tây như chồng đối với vợ. Do đó chồng phải lấy năm việc để cung kính chơn chánh, nuôi dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với vợ. Những gì là năm?

_ Hết lòng kính mến,

_ Không giận dữ về ý của vợ;

_ Không có ngoại tình với kẻ khác;

_ Đúng lúc cấp y phục, thức ăn;

_ Đúng thời cho những đồ trang sức báu.

Vợ lại có mười bốn điều để thờ chồng. Những gì là mười bốn?

_ Khéo làm việc.

_ Khéo tác thành mọi sự việc,

_ Gìn giữ tài sản chồng giao phó,

_ Gà gáy phải lo dậy,

_ Tối thì đi ngủ,

_ Làm việc phải học hỏi,

- _ Phải đóng cửa hầu chồng,
- _ Phải hầu thăm sức khỏe khi chồng đi xa về.
- _ Nói lời hòa nhã,
- _ Ngôn ngữ êm tai,
- _ Giường ghé phải ngay thẳng,
- _ Đồ ăn uống phải tinh khiết,
- _ Nhớ nghĩ về bổ thí;
- _ Cung cấp nuôi dưỡng chồng.

Đó là hai phần ưa thích của phương Tây, được pháp của các Thánh xưa chế định điều thích đáng của vợ chồng, kẻ sĩ trọng phu mong được lợi ích, mà pháp thiện không suy thối.

Phàm ở phương Bắc như bạn đối với bằng hữu. Do đó bạn phải lấy năm việc để cung kính chơn chánh, nuôi dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với bằng hữu. Những gì là năm?

- _ Chánh tâm cung kính,
- _ Không giận ý bạn,
- _ Tình cảm trung thực,
- _ Luôn luôn phân phát đồ ngon ngọt,
- _ Ôn dầy không quên.

Bạn hữu lại phải lấy năm việc để đối lại bạn của mình. Những gì là năm?

- _ Có điều sợ sệt thì bảo về nương tựa với mình.
- _ Có ngạo mạn thì quở trách.

_ Có việc riêng thì che giấu.

_ Cung cấp nuôi dưỡng thêm lợi ích.

_ Nói trung thực nhẫn nhịn.

Đó là hai phần ưa thích của phương Bắc được pháp của các Thánh xưa chế định trong việc giao tế của bằng hữu, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích mà pháp thiện không suy thối.

Phàm ở phương dưới là người chủ đối với người giúp việc. Do đó người chủ phải lấy năm việc để cung kính chơn chánh, nuôi dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với người giúp việc. Những gì là năm?

_ Tùy sức mà sai bảo.

_ Đúng thời cho cơm áo.

_ Luôn luôn phân chia vị ngon ngọt.

_ Luôn luôn khuyên bảo đồng đều.

_ Có bệnh tật thì cho nghỉ ngơi.

Người giúp làm việc lại phải lấy mười việc để đối với chủ. Những gì là mười?

1. Làm việc giỏi
2. Làm việc hoàn tất
3. Khi được giao phó phải suy xét cẩn thận
4. Phải thức khuya dậy sớm để làm việc
5. Làm việc phải học hỏi
6. Khi làm việc phải gắng sức

7. Nhà chủ nghèo không được khinh mạn
8. Chủ gặp cảnh thiếu nghèo cũng không được bỏ.
9. Khi ra khỏi nhà phải nói: “Người chủ nhà tôi thông minh trí tuệ”.
10. ??????

Đó là hai phần ưa thích của phương dưới được pháp của các Thánh xưa chế định, người chủ nên chấp hành, kẻ sĩ trọng phu mong được lợi ích mà pháp thiện không suy thối.

Phàm ở phương trên như người ở nơi gia đình bố thí cho Sa môn, Phạm chí. Do đó cư sĩ có năm điều cung kính chơn chánh, phụng dưỡng chơn chánh, an ủi chơn chánh đối với Sa môn Phạm chí. Những gì là năm?

_Mở cửa chờ đợi.

_Đi ra nghênh tiếp,

_Hỏi han và sắp đặt bàn ghế chỗ ngồi,

_Bảo hộ cất giữ kinh pháp,

_Bố thí đồ ăn trong sạch thanh tịnh; lấy đó để cúng dường Sa môn Phạm chí.

Sa môn Phạm chí lại lấy năm điều để đổi lại nhà bố thí. Những gì là năm?

_Dạy dỗ khuyên răn để trở thành người chánh tín,

_Dạy khuyên để thành người giới hạnh,

_Dạy khuyên để thành người hiểu biết rộng,

_Dạy khuyên để thành người bố thí,

_Dạy khuyên để thành người trí tuệ.

Đó là hai phần ưa thích của phương trên được pháp của các Thánh xưa chế định cư gia và Phạm chí Sa môn nên thực hành, kẻ sĩ trượng phu mong được lợi ích mà pháp thiện không suy thối.

Bài tụng nói về ý nghĩa này:

Phương Đông là cha mẹ

Thầy dạy ở phương Nam

Phương Tây là vợ con

Băng hữu ở phương Bắc.

Nô tỳ ở phương dưới

Sa môn Phạm chí trên

Như vậy nên đánh lễ

Cư gia phải nên làm.

Người giàu có tiền của

Hãy nghĩ vì lợi người

Cùng người đồng tài lợi

Kẻ bố thí sanh thiên.

Được lợi người cùng hưởng

Nơi nơi được an vui

Nghĩa gồm thâm thế gian

Là gần gốc an lạc.

Phàm ban ơn cho người

Như mẹ cho con mình
Điều thiện giúp thiên hạ
Phước ấy thật hằng sa.
Trên được nơi chúng hội
Đạt lợi ích an vui
Người thành tựu tín, giới
Liên có được danh thơm.
Ý thường không biếng nhác
Xả bỏ hạnh keo kiệt
Thu nhiếp người tình bạn
Phải bố thí ăn uống.
Sự đời cứ qua mãi
Như vậy tiếng vang lừng
Ai tu thân cẩn thận
Kẻ ấy gọi là Hiền.
Nhà chứa hàng hóa báu
Cần phải làm nhân nghĩa
Trước phải lo học hành
Sau đó lo làm ăn.
Nếu kiếm được của cải

Hãy chia làm bốn phần
Một phần dùng y, thực
Hai là để được lợi.
Một phần chăm dự trữ
Để phòng lúc khốn nguy
Làm ruộng buôn nuôi trâu
Nuôi dê nữa là bốn
Thứ năm sửa nhà cửa
Sáu là lo cưới hỏi.
Chứa hàng hóa như vậy
Ngày ngày ích lợi tăng
Tiền tài ngày đêm tụ
Như nước chảy về biển
Của cải có dần dần
Như ong lấy mật hoa.
Giàu tiền nghèo bố thí
Xa gần đều không cho
Tham keo và nghiệp ác
Có của không cho bạn
Trong việc này phải học

Không cho, chớ ngăn người.

Xem kẻ dùng việc này

Bạn tốt như lửa hừng

Ở trong thân tộc này

Cả hai đều tốt đẹp

Cùng thân chúng an hưởng

Như thiên cung Đế thích.

Bấy giờ, Thiện Sanh tử nghe Chúng Hựu nói xong liền cúi đầu lạy dưới chân Phật, đứng dậy nhiễu ba vòng, vui mừng tự mình xin quy y, theo Phật thọ giới.

PHẬT THUYẾT THIÊN SANH TỬ KINH

--- o0o ---
Hết